

Số: TVHN-318/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2024

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Khu vực Miền núi phía Bắc:

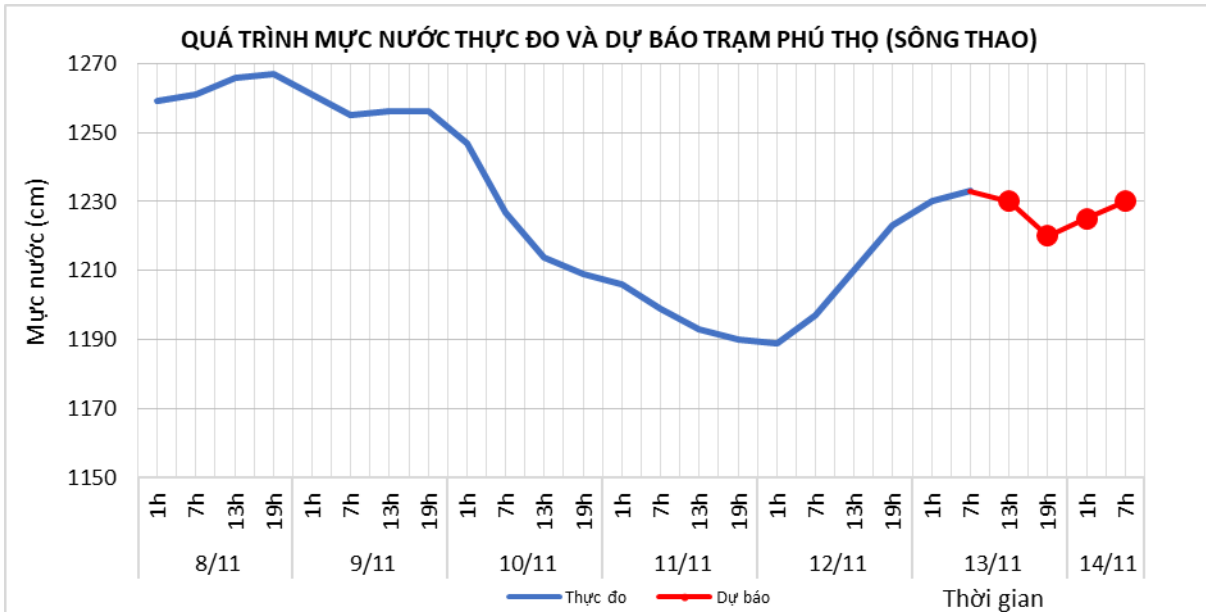
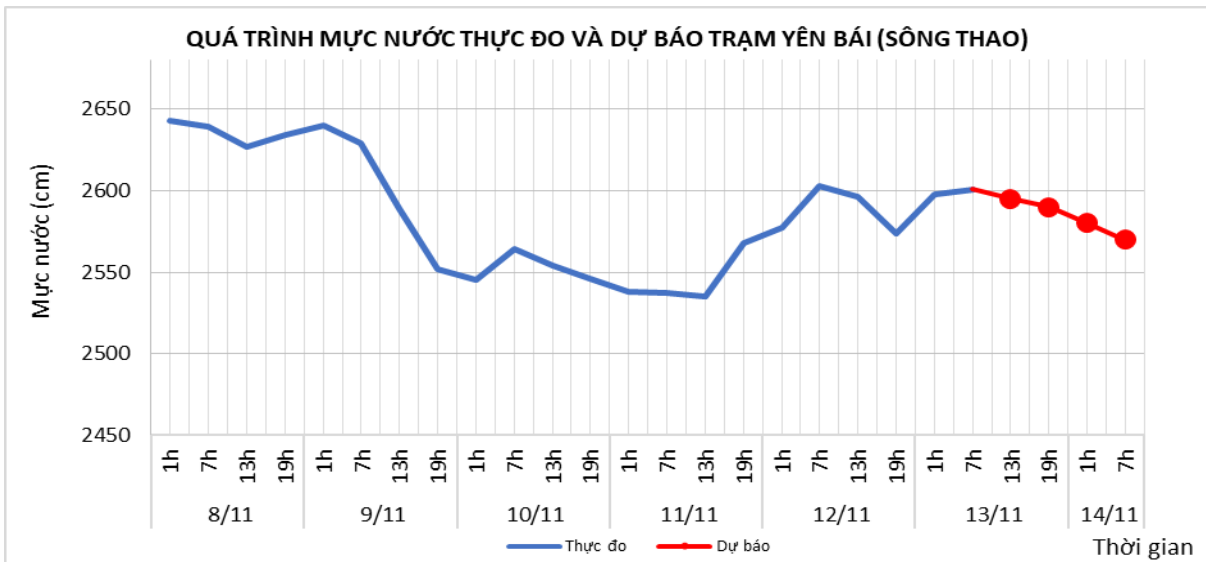
1.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



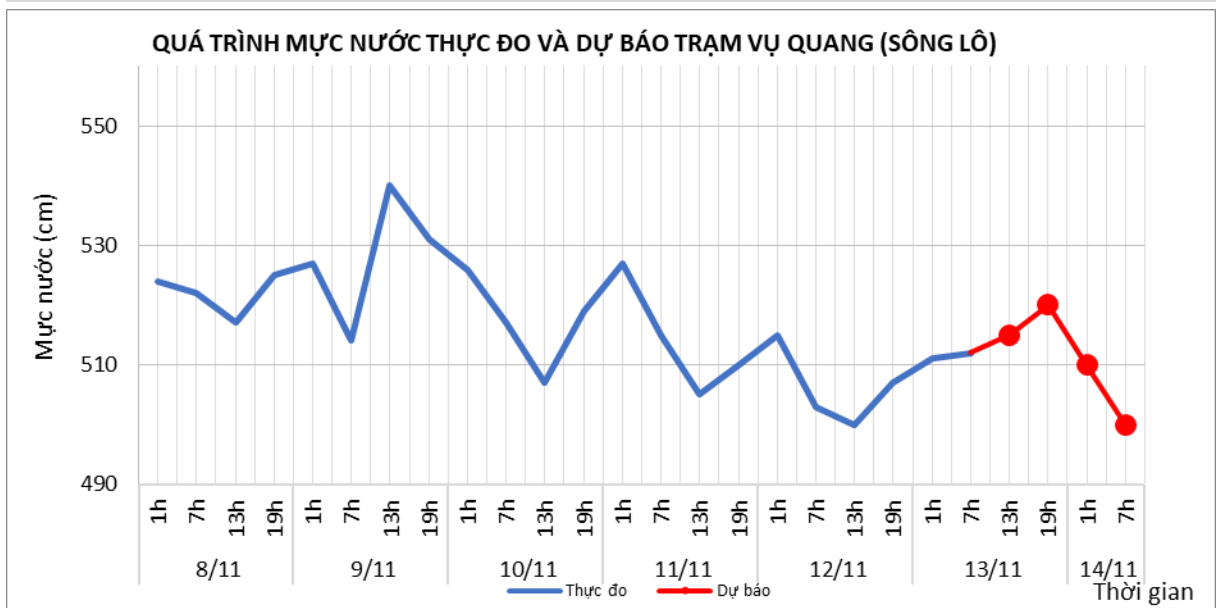
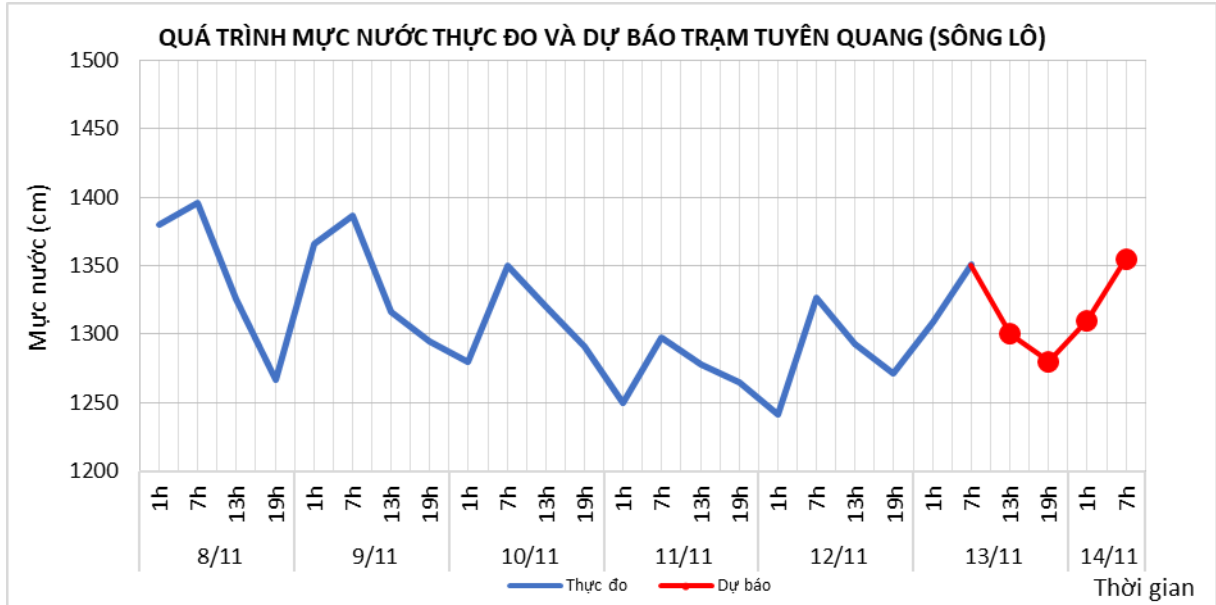
1.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm theo điều tiết các hồ tuyến trên.



2. Khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ:

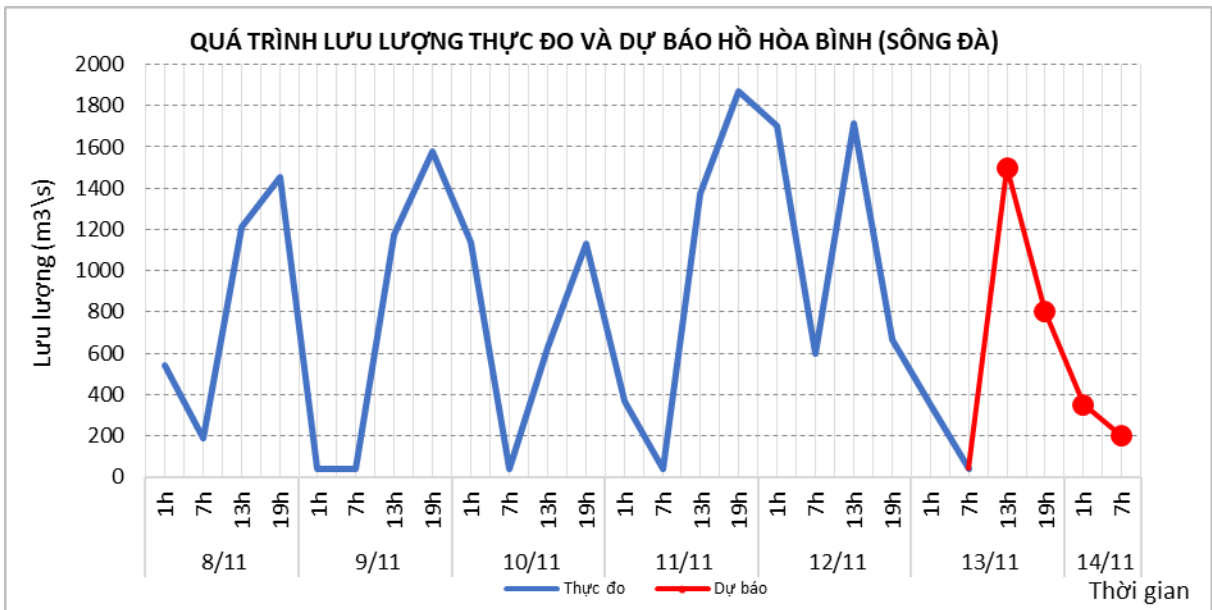
2.1 Lưu vực sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình sẽ dao động theo chế độ điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



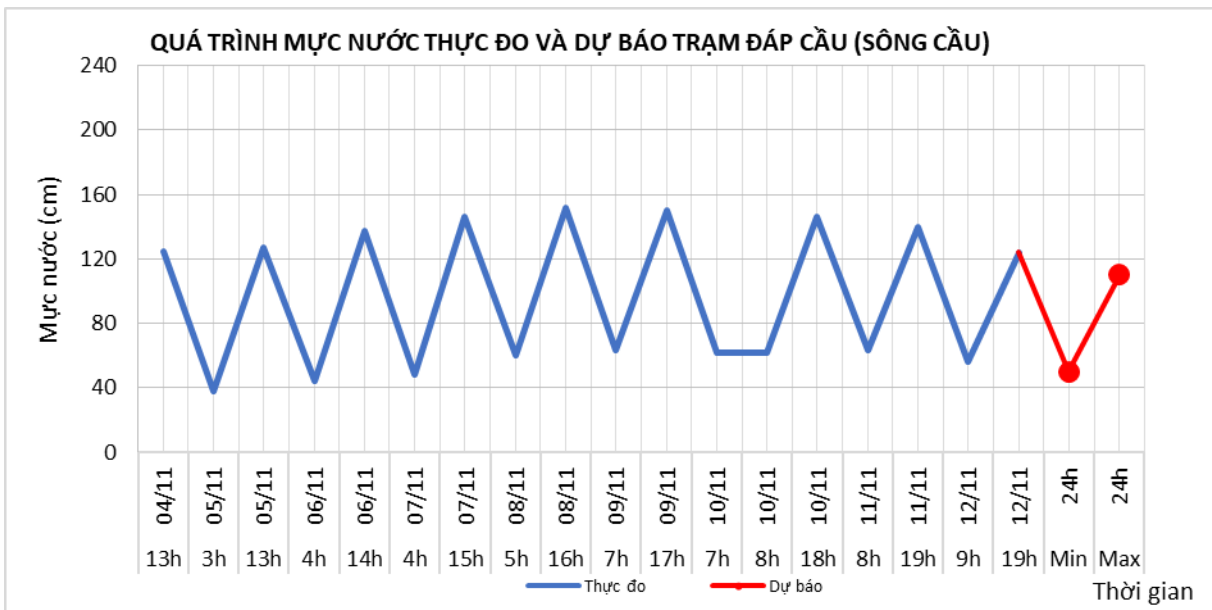
2.2. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại Đập Cầu tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



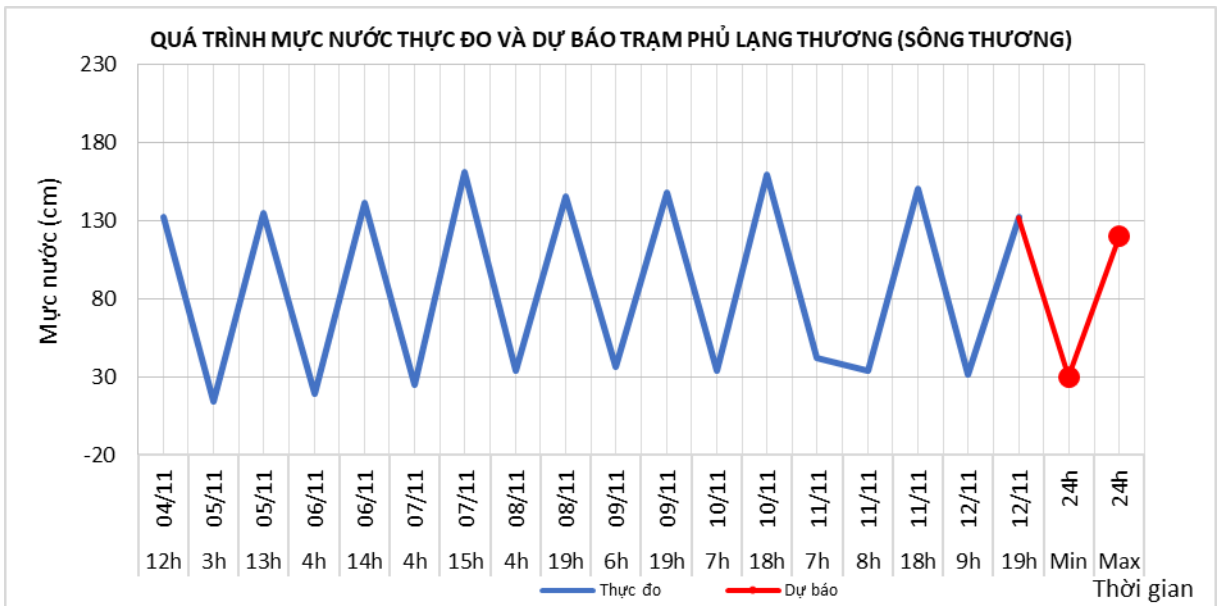
2.3. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



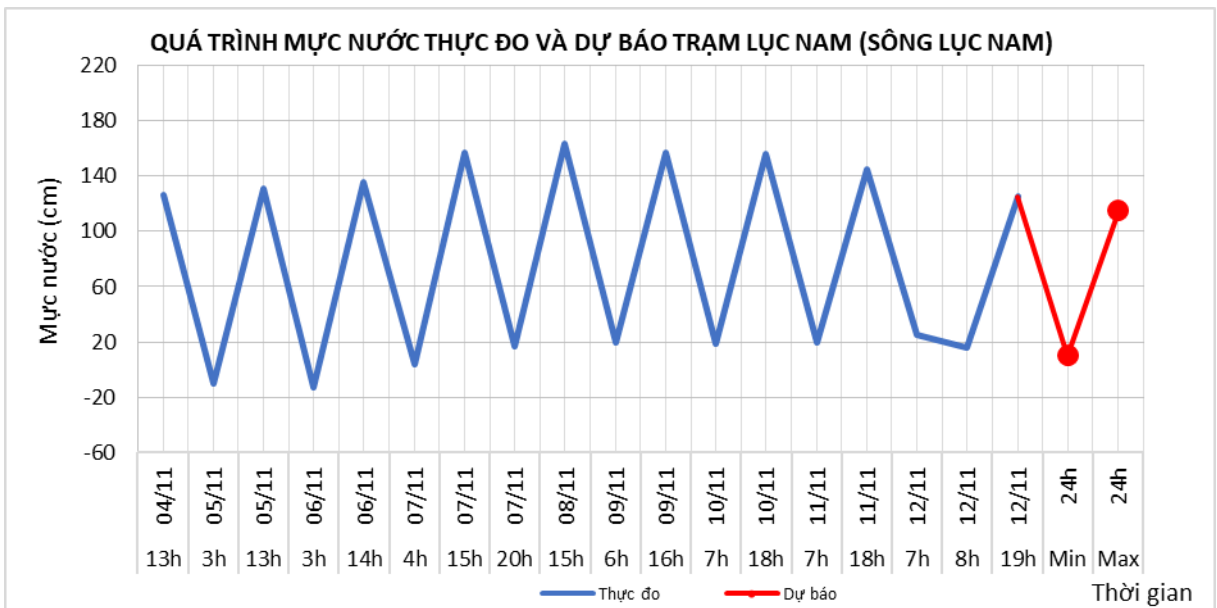
2.4. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



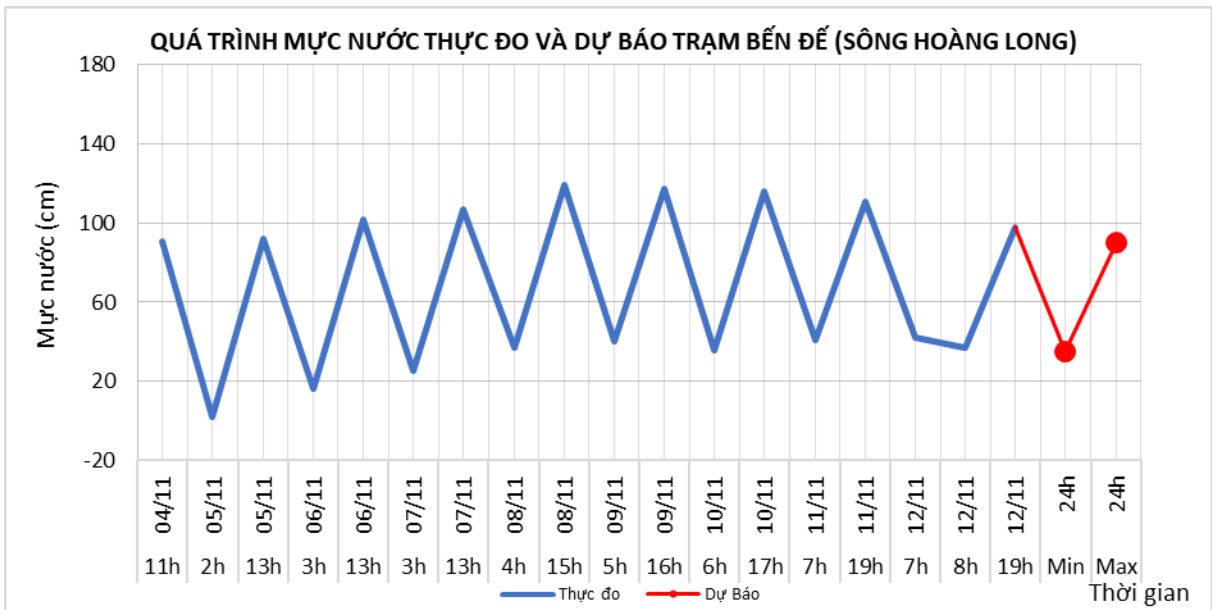
2.5. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại Phả Lại cao nhất dự báo là 1,10m, thấp nhất là 0,25m.



3. Khu vực Bắc Trung Bộ

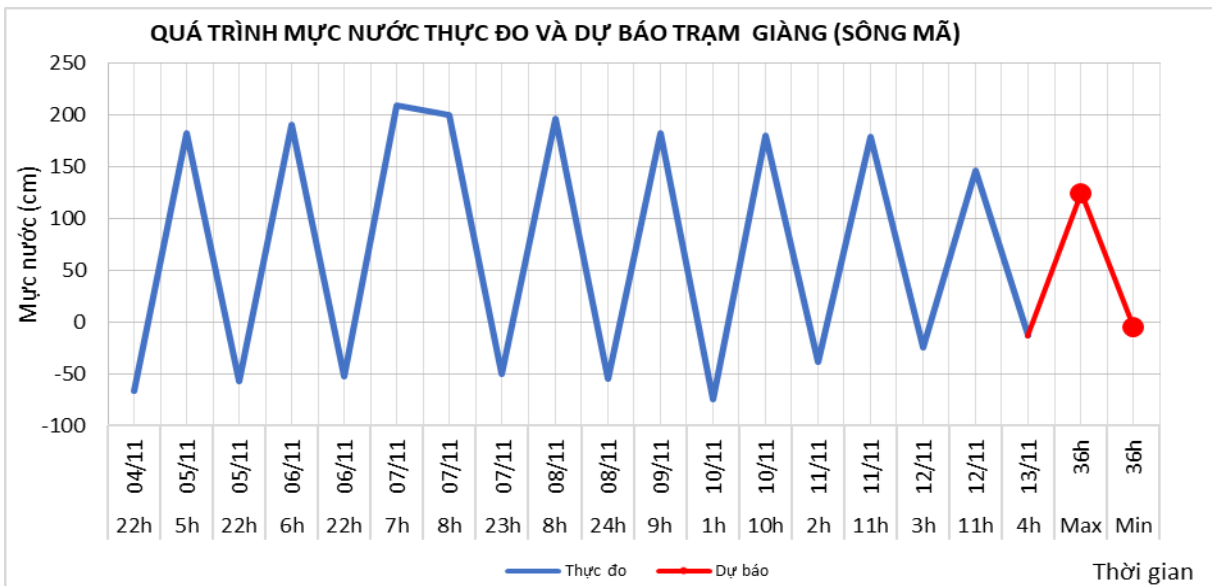
3.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



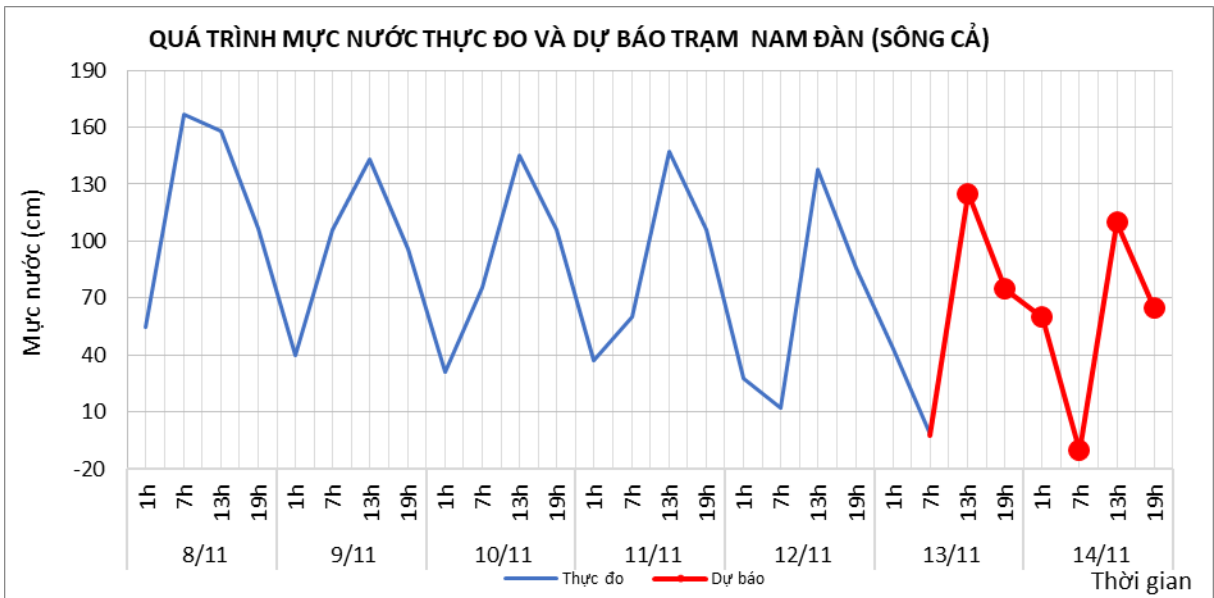
3.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



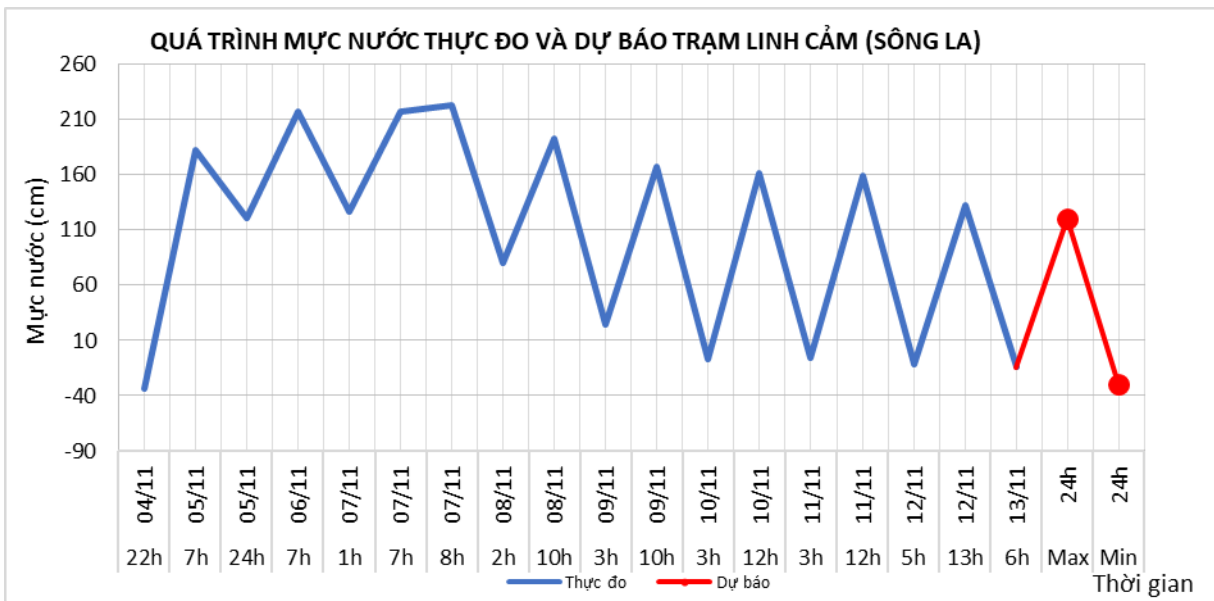
3.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



4. Khu vực Trung Trung Bộ

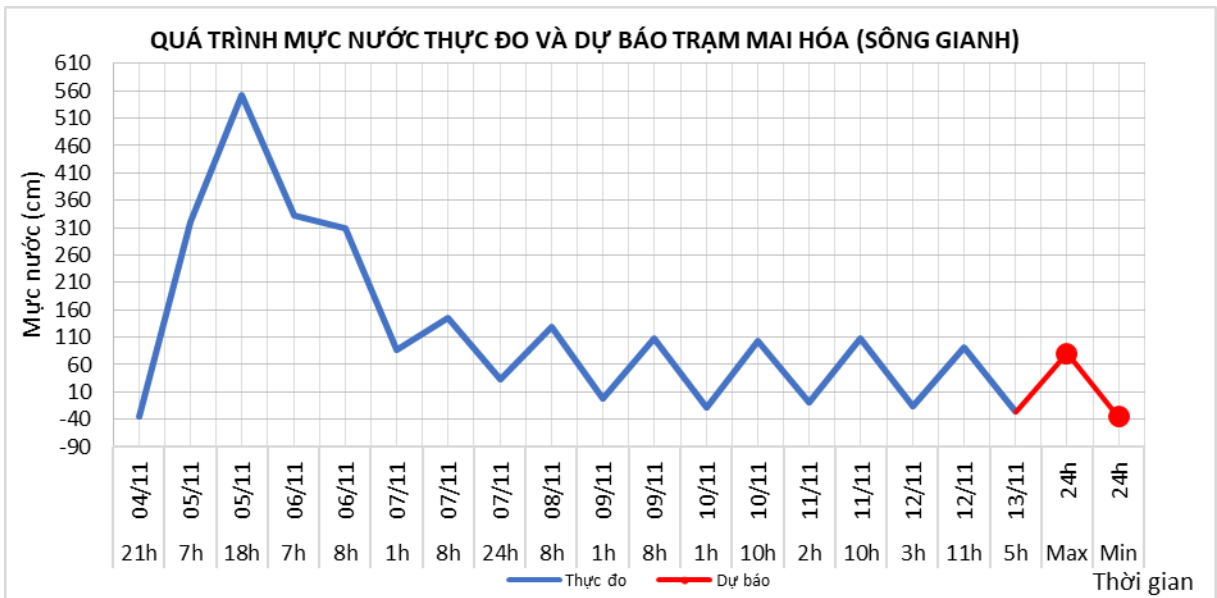
4.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



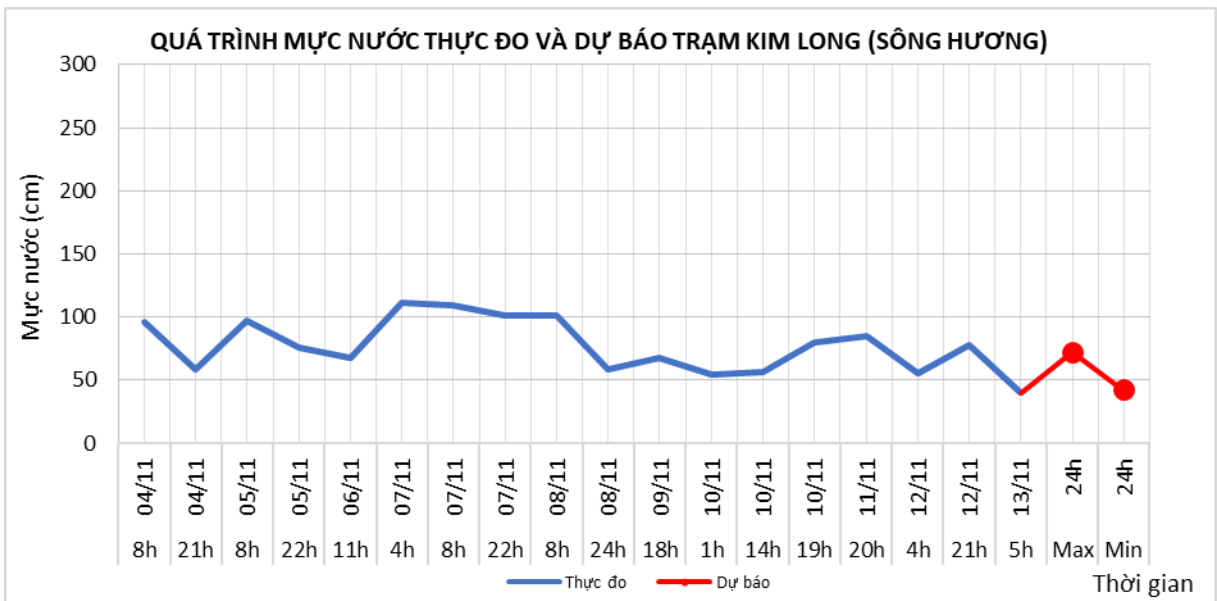
4.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



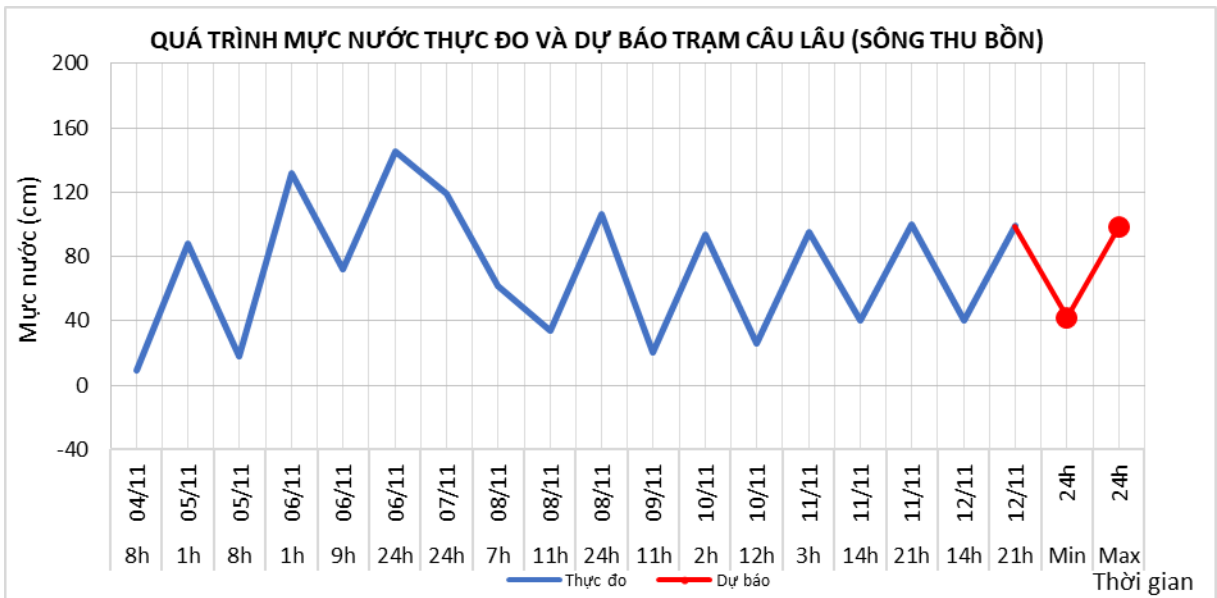
4.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Vu Gia đã xuất hiện 1 đợt lũ nhỏ, đỉnh lũ tại Ái Nghĩa còn dưới mức BĐ1, sông Thu Bồn mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn xuống chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



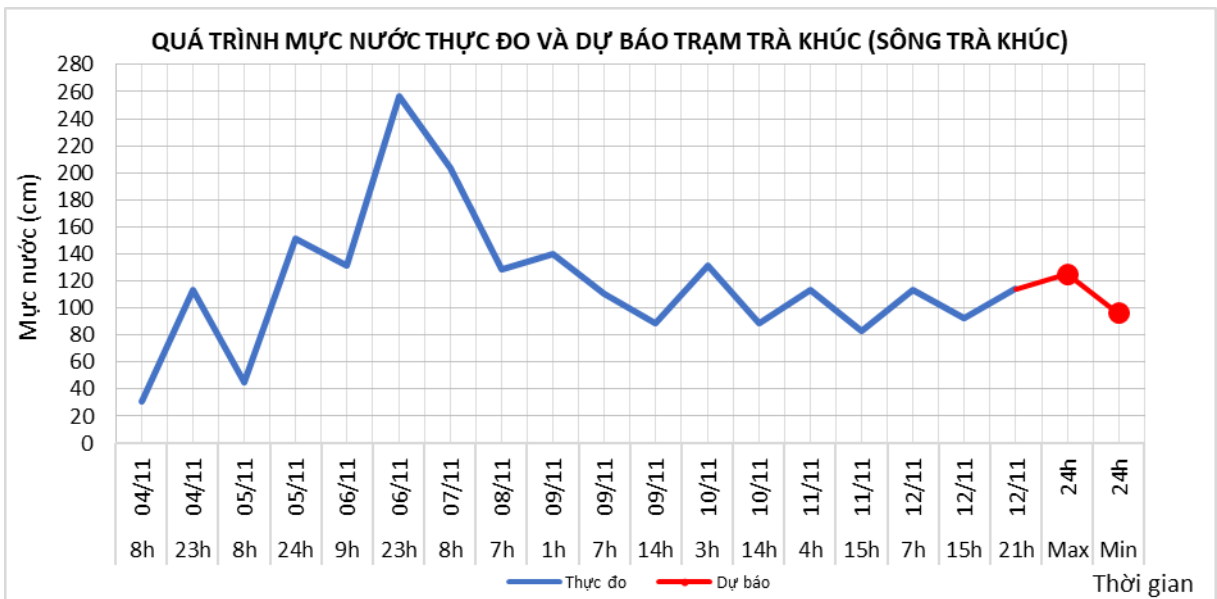
4.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm.



4.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Vệ (Quảng Ngãi) đã xuất hiện 1 đợt lũ, mức nước đỉnh lũ tại Sông Vệ 3,11m (05h/13/11), dưới BĐ2 0,39m. Hiện nay mức nước đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 12-24h tới, mức nước sông Vệ tiếp tục xuống dưới mức BĐ1.

5. Khu vực Nam Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Kôn

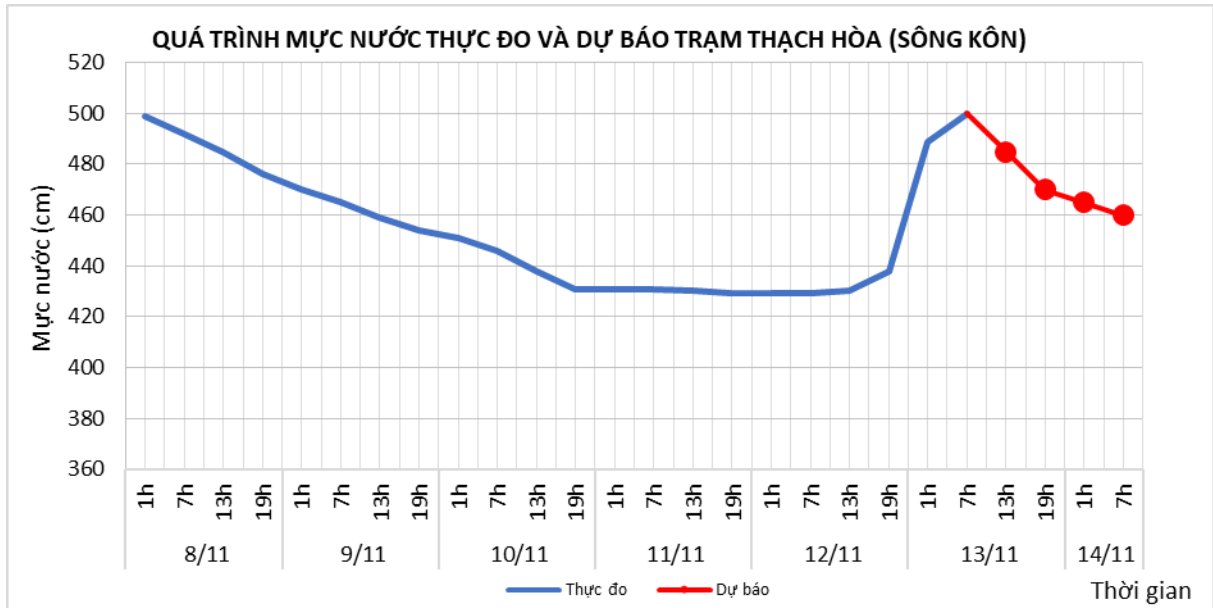
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lũ trên thượng lưu sông Kôn đã đạt đỉnh tại Vĩnh Sơn 72,18m (20h/12/11) dưới BĐ2

0,32m và tại An Hòa 21,92m (19h/12/11) dưới BĐ1 0,08m hiện đang xuống; hạ lưu sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Kôn xuống dần.



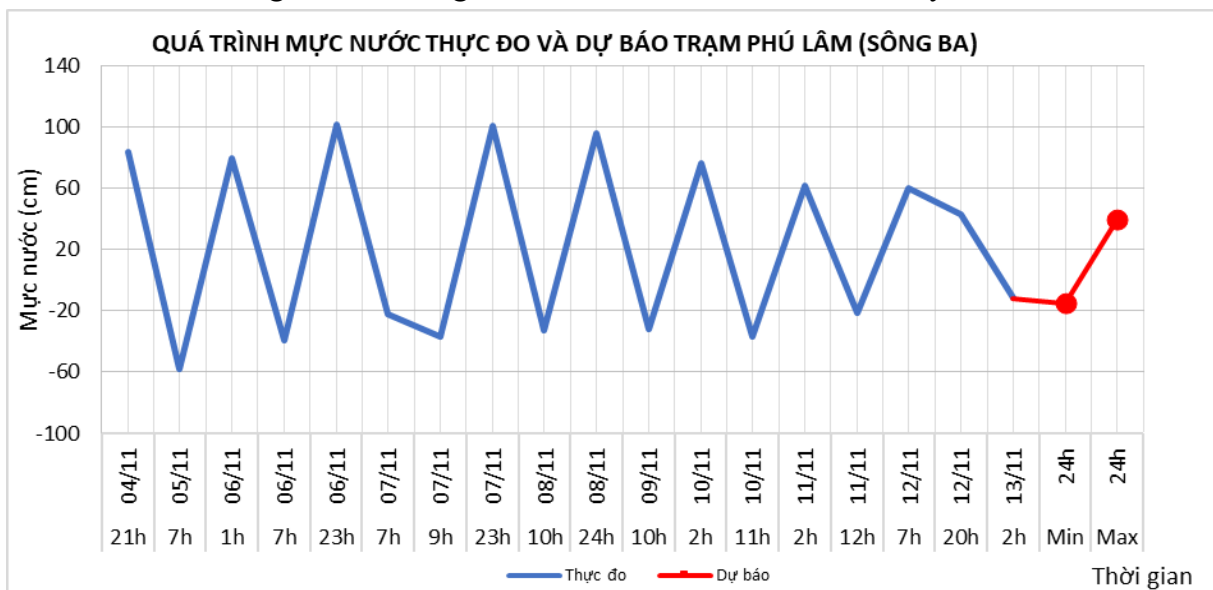
5.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng, trung lưu sông Ba lên nhanh và đã đạt đỉnh, tại AyunPa 153,89m (7h/13/11) trên BĐ1 0,89m; tại An Khê 403,12m, dưới mức BĐ1; hạ lưu sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Ba dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



6. Khu vực Tây Nguyên

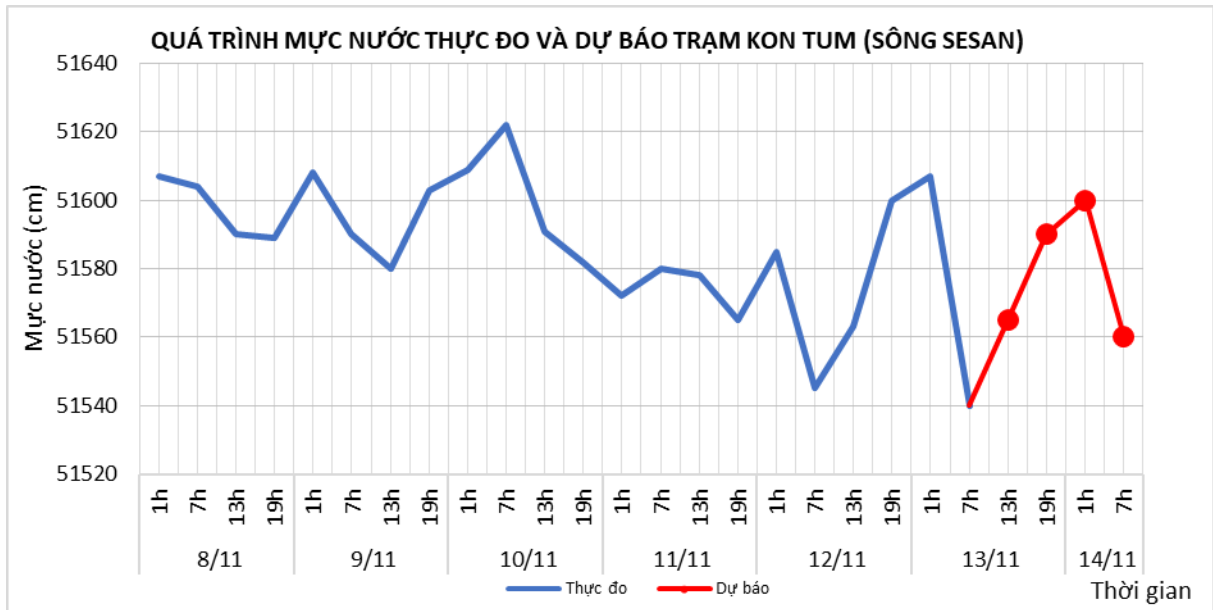
6.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện.



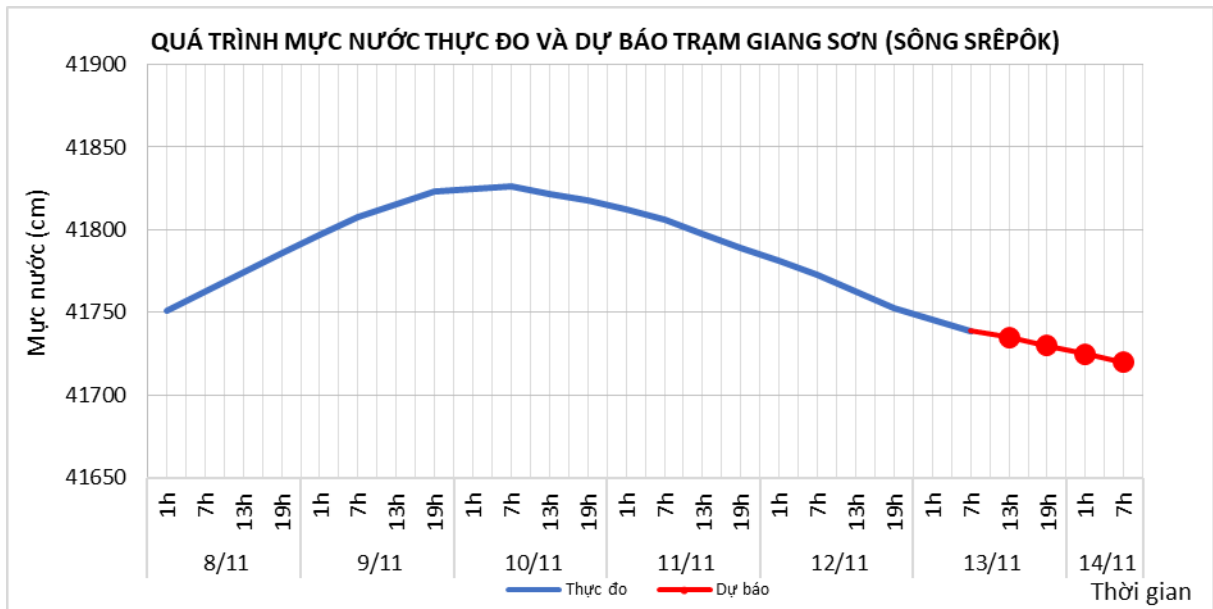
6.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana đang xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động.

7. Khu vực Nam Bộ

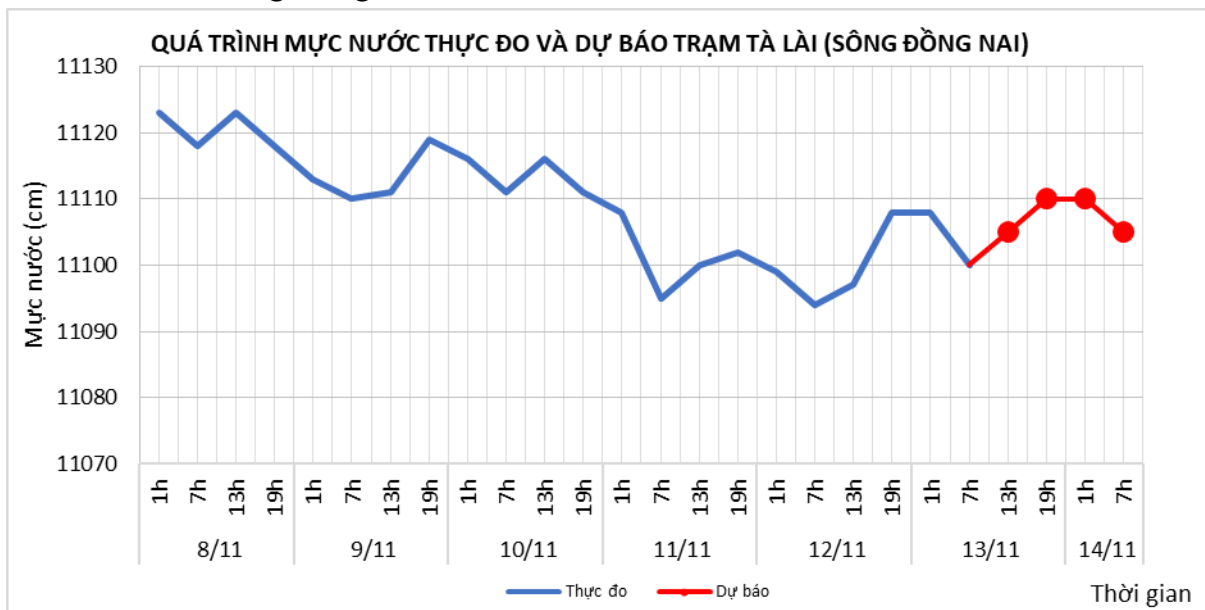
7.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại Tà Lài biến đổi chậm.



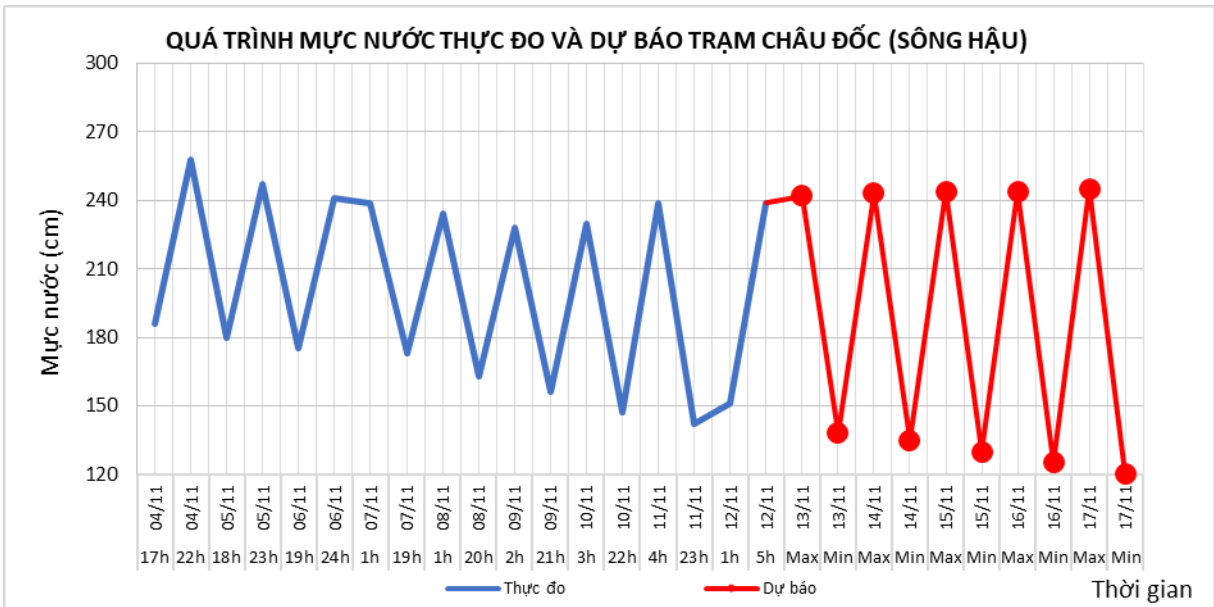
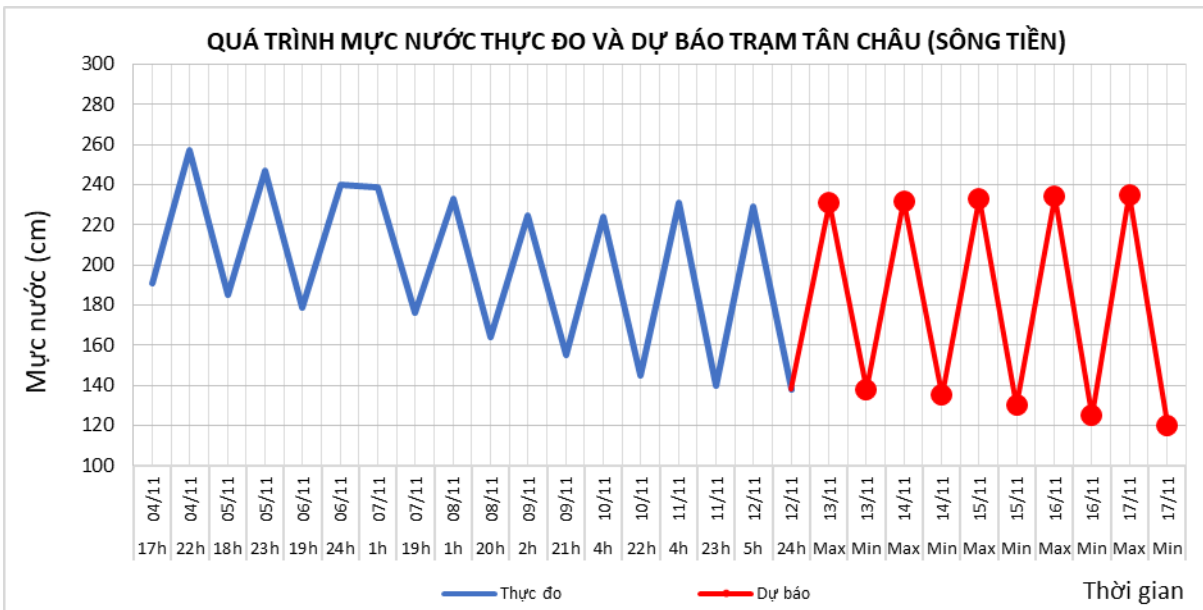
7.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 12/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,29m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,39m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 17/11, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,35m, tại Châu Đốc ở mức 2,45m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-12/11	19h-12/11	1h-13/11	7h-13/11	13h-13/11		19h-13/11		1h-14/11		7h-14/11		13h-14/11		19h-14/11		1h-15/11		7h-15/11	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1713	667	351	40	1500	↑	800	↓	350	↓	200	↓								
Thao	Yên Bái	2596	2574	2598	2601	2595	↓	2590	↓	2580	↓	2570	↓								
Thao	Phú Thọ	1210	1223	1230	1233	1230	↓	1220	↓	1225	↑	1230	↑								
Lô	Tuyên Quang	1293	1271	1309	1351	1300	↓	1280	↓	1310	↑	1355	↑								
Lô	Vụ Quang	500	507	511	512	515	↑	520	↑	510	↓	500	↓								
Hồng	Hà Nội	120	168	138	112	115	↑	165	↑	135	↓	115	↓	110	↓	160	↑	130	↓	120	↓
Cả	Nam Đàn	138	86	43	-2	125	↑	75	↓	60	↓	-10	↓	110	↑	65	↓				
Kôn	Thanh Hòa	430	438	489	500	485	↓	470	↓	465	↓	460	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51563	51600	51607	51540	51565	↑	51590	↑	51600	↑	51560	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41764	41753	41744	41739	41735	↓	41730	↓	41725	↓	41720	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11097	11108	11108	11100	11105	↑	11110	↑	11110	→	11105	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	124	↓	56	↓	110	↓	50	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	132	↓	31	↑	120	↓	30	↓
Lục Nam	Lục Nam	125	↓	16	↑	115	↓	10	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	133	↓	29	→	115	↓	25	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	98	↓	37	↓	90	↓	35	↓
Mã	Giàng (**)	147	↓	-24	↑	125	↓	-5	↑
La	Linh Cảm	132	↓	-14	↓	120	↓	-30	↓
Gianh	Mai Hóa	91	↓	-26	↓	80	↓	-35	↓
Hương	Kim Long	78	↓	40	↓	72	↓	42	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	99	↓	40	→	98	↓	42	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	114	↑	93	↑	125	↑	96	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	43	↓	-12	↑	40	↓	-15	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày										
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo								
		12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11										
Sông Tiền	Tân Châu	229 ↓	231 ↑	232 ↑	233 ↑	234 ↑	235 ↑	138 ↓	138 ⇒	135 ↓	130 ↓	125 ↓	120 ↓										
Sông Hậu	Châu Đốc	239 ⇒	242 ↑	243 ↑	244 ↑	244 ⇒	245 ↑	151 ↑	138 ↓	135 ↓	130 ↓	125 ↓	120 ↓										

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 14/11

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng